

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **365/2020/HS-PT**
Ngày: 16 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kiều Lương

Các thẩm phán:

Bà Lê Hồng Hương

Bà Hoàng Thị Thu Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 09 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 281/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Cao Bảo A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Cao Bảo A (Tên gọi khác: M), sinh ngày 30/4/2001, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Ng1, xã Ph, huyện T, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Cao Tuấn L, sinh năm 1974 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 27/01/2020 đến ngày 05/3/2020 thay đổi biện pháp bảo lãnh cho đến nay. (*Bị cáo có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Cao Bảo A, sinh ngày 30/4/2001, không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật. Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 17/11/2018, A điều khiển xe mô tô biển số 60Z1-9453 có dung tích xi lanh 97cm³, chở anh Vũ Ngọc V đã say rượu ngồi phía sau, lưu thông trên đường bê tông thuộc ấp Ng1, xã Ph, huyện T ra Quốc lộ 20. A điều khiển xe chạy bên lề trái theo hướng D - L để đổ xăng, khi đến Km 62 + 100m Quốc lộ 20 thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60H7-3255 do ông Trần Văn Tr điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại trên phần đường lưu thông của ông Tr làm anh V và ông Tr ngã xuống đường còn A vẫn ngồi trên xe mô tô, ông Tr và anh V được A và chị Phạm Cao Hồng V đưa đi cấp cứu.

Hậu quả: Ông Trần Văn Tr bị thương tích nặng và chết khi đang điều trị tại bệnh viện đa khoa Thống Nhất; còn anh V thì bị thương tích nhẹ và không yêu cầu giám định.

Hiện trường vụ án là đoạn đường thẳng, được trải bê tông nhựa bằng phẳng, giao giữa Quốc lộ 20 rộng 11m và đường ấp Ng1 rộng 2m80. Xe mô tô do A điều khiển nằm trên mép đường bộ phải Quốc lộ 20, ngã nghiêng sang phải, đầu xe hướng L, đuôi xe hướng D. Xe mô tô do ông Trần Văn Tr điều khiển nằm trên hành lang đường bộ phải Quốc lộ 20, trên đường ấp Ng1, ngã nghiêng sang phải, đầu xe chệch mép đường phải Quốc lộ 20 hướng D, đuôi xe chệch hành lang đường bộ phải Quốc lộ 20 hướng L. Vết máu nằm trên hành lang đường bộ phải Quốc lộ 20, trên đường ấp Ng1. Tâm trục bánh trước xe mô tô 60Z1-9453 cách mép đường phải 0m50 và tâm trục bánh sau xe mô tô 60H7-3255 là 3m30; tâm trục bánh sau xe 60Z1-9453 cách mép đường phải 0m40 và cách tâm trục bánh trước xe 60H7-3255 là 2m40. Tâm trục bánh trước xe 60H7-3255 cách mép đường phải 2m và cách vết máu 1m60; tâm trục bánh sau xe 60H7-3255 cách mép đường phải 2m80. Điểm đụng nằm trên phần đường trái so với chiều lưu thông của A.

Tại bản kết luận giám pháp y về tử thi số 710/PC09-KLGDPY, ngày 11/12/2018, của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai thể hiện: Nguyên nhân tử vong của ông Tr là chấn thương sọ não nặng, máu tụ dưới màng cứng bán cầu phải và xuất huyết dưới nhện hai bán cầu, xuất huyết trong cầu não - hành não.

Tại Bản án sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 19/6/2020 của Toà án nhân dân huyện Tân Phú đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo

Phạm Cao Bảo A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 27/01/2020 đến ngày 05/3/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/6/2020, bị cáo Phạm Cao Bảo A kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc Cải tạo không giam giữ.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, căn cứ các quy định tại điểm a khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Cao Bảo A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ; Tuy nhiên, trong quá trình xét xử phúc thẩm ngoài những chứng cứ mà cấp sơ thẩm đã xem xét, bị cáo không cung cấp được chứng cứ nào mới nên không có căn cứ để xem xét theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Cao Bảo A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra soát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Cao Bảo A làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Cao Bảo A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Cao Bảo A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu

quả; đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; là lao động chính trong gia đình; có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ cận nghèo; có mẹ bị bệnh bại liệt; bị hại có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu bia 2.68g/l (268mg/100ml) nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Phạm Cao Bảo A xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ và cung cấp cho Hội đồng xét xử đơn thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện T), 01 bản sao Giấy chứng nhận hộ nghèo. Tuy nhiên, các tình tiết mà bị cáo nêu ra tại cấp phúc thẩm đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Trong vụ án này bị cáo sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn, là đối tượng bị bắt sau khi có lệnh truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T. Do đó, không đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao để xử phạt tù, cho hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Cao Bảo A; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Cao Bảo A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 27/01/2020 đến ngày 05/3/2020.

Bị cáo bị xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Tân Phú(2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công An huyện Tân Phú;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công A tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tân Phú
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kiều Lương

